

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **31/2019/HSST**

Ngày: 15/01/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Phi

Bà Trần Thị Hồng Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Học - Cán bộ Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 523/2018/HSST ngày 14/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 03/01/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hữu C.**

Tên gọi khác: C.

Giới tính: Nam.

Sinh ngày 31 tháng 12 năm 1989, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 18/102, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Thiên Chúa.

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: Lớp 06/12

Họ tên cha: Nguyễn Hữu K – Sinh năm 1970 (còn sống).

Họ tên mẹ: Phạm Thị T - Sinh năm 1961 (còn sống).

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Họ tên vợ: Huỳnh Thị Lệ T - Sinh năm 1994.

Bị can có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2009 bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017, đến ngày 09/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra quyết định trả tự do, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: **Hồ Bá N.**

Tên gọi khác: N.

Giới tính: Nam.

Sinh ngày 08 tháng 03 năm 1978, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: 241A, tổ 13, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Buôn bán - Trình độ học vấn: Lớp 12/12

Họ tên cha: Hồ Bá M – Sinh năm 1950 (còn sống).

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1955 (còn sống).

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Họ tên vợ: Vũ Thị Kim L - Sinh năm 1981 và chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017, đến ngày 09/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra quyết định trả tự do, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: **Ngô Minh T.**

Tên gọi khác: T.

Giới tính: Nam.

Sinh ngày 25 tháng 02 năm 1985, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 24/4, tổ 17, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Thiên Chúa.

Nghề nghiệp: Sửa xe máy - Trình độ học vấn: Lớp 12/12

Họ tên cha: Ngô Minh T – Sinh năm 1947 (còn sống).

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L - Sinh năm 1954 (còn sống).

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Họ tên vợ: Nguyễn Thị D - Sinh năm 1993.

Bị can có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017, đến ngày 09/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra quyết định trả tự do, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Họ và tên: **Võ Văn D.**

Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam.

Sinh ngày tháng năm 1974, tại Đà Nẵng.

Nơi cư trú: 110/20, tổ 17, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Thiên Chúa.

Nghề nghiệp: Thợ cơ khí - Trình độ học vấn: Lớp 06/12

Họ tên cha: Võ Văn L – Sinh năm 1948 (còn sống).

Họ tên mẹ: Phạm Thị L - Sinh năm 1950 (còn sống).

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Họ tên vợ: Bùi Thúy Thùy V - Sinh năm 1979.

Bị can có 02 con sinh năm 2003 và năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017, đến ngày 09/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra quyết định trả tự do, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ đến 11 giờ 30 phút ngày 31/12/2017, tại đoạn đường hẻm thuộc khu phố 3, phường T, thành phố B, Nguyễn Hữu C đứng ra làm trọng tài cho nhiều người mang gà đến đá gà cá cược thắng thua bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính thông qua việc hưởng tiền công (tiền hoa hồng) 5% tính trên tổng số tiền cá cược do bên thắng trả.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức đá gà thể hiện như sau:

Cảnh với vai trò trọng tài, có nhiệm vụ kiểm soát việc cân gà, chứng kiến sự thỏa thuận số tiền cá cược và tỷ lệ thắng thua, hô khẩu hiệu để hai bên thả gà ra đá, phân định thắng thua, thu tiền của bên thua trả cho bên thắng. Người tham gia đánh bạc sẽ chọn 01(một) trong 02(hai) con gà đá với nhau để tham gia đặt cược bằng hình thức góp tiền với người có gà cá cược thông qua trọng tài gọi là chơi “bạc trong” hoặc bằng hình thức tự thỏa thuận cá cược với nhau không thông qua trọng tài gọi là chơi “bạc ngoài” hay còn gọi là “đá hàng xáo”. Hai bên sẽ cử ra người đại diện thả gà, khi có hiệu lệnh của trọng tài, thì người thả gà sẽ thả gà vào khoảng đất trống để 02(hai) con gà đá nhau. Con gà nào bỏ chạy hoặc nằm tại chỗ là thua và người đặt cược bên con gà thua sẽ phải trả tiền cho người đặt cược bên con gà thắng theo đúng số tiền đã thỏa thuận.

Với cách thức, điều kiện giao ước về đá gà đặt cược được thua bằng tiền, trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 11 giờ 30 phút ngày 31-12-2017, Nguyễn Hữu C tham gia làm trọng tài cho các trận đá gà như sau:

+ Trận thứ nhất:

Vào khoảng 09 giờ cùng ngày, T (T điện lạnh - chưa rõ lai lịch) và Huỳnh Việt T mang 01(một) con gà lông màu đỏ đến điểm đá gà cấp độ đá gà với B (không rõ lai lịch) sử dụng gà lông màu xanh đen, số tiền cá cược mỗi

bên là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng), nếu T thua thì chịu mất 12.000.000 đồng này, nếu B thua thì phải bỏ tiền ra đưa cho T 12.000.000 đồng, tổng số tiền hai bên đặt cược là 24.000.000 đồng. Huỳnh Việt T là người cân gà, bằng cựa, thả gà ra đấu cho bên T. Kết quả, gà của T thua. Với vai trò là trọng tài cuộc đá gà, C thu 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) của T giao lại cho B, C chưa được trả tiền làm trọng tài.

Ngoài ra, tại điểm đá gà, còn một số người tự cá cược thắng thua bằng tiền với nhau, mức tiền cá cược do các bên thỏa thuận và tự chi trả thắng thua, không thông qua C (đá hàng xáo), gồm có:

- Hoàng Minh T cá cược thắng thua bằng tiền với một người không rõ lai lịch, với số tiền cá cược là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Kết quả, T thắng 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng chưa nhận tiền.

- Hà Huy H cá cược thắng thua bằng tiền với một người không rõ lai lịch, với số tiền cá cược là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Kết quả, H thua 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

+ Trận thứ hai:

Khoảng 11 giờ cùng ngày, Hồ Bá N đem 01 (một) con gà lông màu vàng đến điểm đá gà cùng Võ Văn D, Ngô Minh T và 02 (hai) người khác (không rõ lai lịch) hùn với nhau được 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Trong đó, N, D và Minh T mỗi người góp 1.000.000đ (Một triệu đồng), hai người không rõ lai lịch mỗi người góp 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Tiếp đó Minh T đứng ra đại diện cho nhóm cá cược thắng thua bằng tiền với K (K - chưa rõ lai lịch) với số tiền cá cược là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), nếu phía nhóm Minh T thua thì mất số tiền này, nếu nhóm Minh T thắng thì bên K phải bỏ ra 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) đưa cho nhóm Minh T. Tổng số tiền hai bên cá cược là 14.000.000 đồng.

Nguyễn Hữu C làm trọng tài và hô khẩu hiệu, Minh T sử dụng con gà N đem đến bằng cựa và thả gà ra đấu. K sử dụng con gà lông màu đen, bằng cựa và thả gà ra đấu với con gà của nhóm Minh T. Khi 02 (hai) con gà đang đá chưa phân định thắng - thua thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Biên Hòa phát hiện quả tang.

Vật chứng thu giữ được:

*** Tài sản liên quan đến hành vi đánh bạc bị thu giữ, gồm:**

- 02 (hai) con gà đá, ngày 05/01/2018 cả hai con gà này bị chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tiêu hủy.
- 01 (một) cân đồng hồ (loại cân 5kg) dùng để cân gà.
- 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng) tiền sử dụng đánh bạc. Trong đó, 1.000.000đ của Ngô Minh T, 500.000đ của Hồ Bá N, 300.000đ của Võ Văn D, 300.000đ của Hoàng Minh T.

*** Tài sản thu giữ không liên quan đến hành vi đánh bạc, Cơ quan điều tra đang tạm giữ, gồm:**

- 2.180.000đ (hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) của Ngô Minh T.

*** Tài sản thu giữ không liên quan đến hành vi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã thu giữ và giao trả cho chủ sở hữu do không liên quan đến vụ án, gồm:**

- 1.570.000 đồng cho Hoàng Minh T.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen của Lê Thanh H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus Imeil 359153070318468 của Ngô Minh T.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 930 của Võ Văn D.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, Imeil 3593170229982712 của Hà Huy H.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60B7-307.07 của chị Huỳnh Thị Thúy A (em của Việt T).

- 01 (một) xe mô tô biển số 72L4-2249 của anh Nguyễn Minh T.

*** Tài sản Cơ quan điều tra đang tạm giữ để điều tra làm rõ, gồm:**

- 8.620.000đ (Tám triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó, 4.650.000đ của Hồ Ngọc L, 3.620.000đ của Nguyễn Thành C, 350.000đ của Khổng Hữu B.

- 02 (hai) điện thoại di động của Khổng Hữu B (01 chiếc hiệu Nokia và 01 chiếc hiệu Iphone 4).

- Đối với số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) D khai bị mất ở hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Quá trình điều tra:

- Khổng Hữu B khai: K (K) là em ruột của B có họ tên là Khổng Hữu Đức K, sinh năm 1975. B hùn (góp) 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho K để cấp độ đá gà thắng thua bằng tiền với bên Minh T. Việc B hùn (góp) tiền với K để cấp độ đá gà chỉ có K biết. Những người hùn chung tiền với B đã bỏ trốn chưa làm việc được; Nguyễn Hữu C, Võ Văn D, Ngô Minh T, Hồ Bá N khai thấy K đứng ra đại diện cá cược với tổng số tiền 7 triệu đồng, không biết tổng số người hùn tiền và cụ thể số tiền mỗi người hùn. Kết quả nhân dạng qua ảnh: C, T, D và N không nhận dạng được K; B đã bỏ đi khỏi địa phương nên chưa tổ chức nhận dạng K được. Kết quả điều tra chưa đủ cơ sở khởi tố đối với K và B về hành vi đánh bạc.

- Bị can Huỳnh Việt T khai: T điện lạnh là anh ruột của Việt T có họ tên là Huỳnh Nhật T, sinh năm 1983. Sau khi cá cược T bỏ đi khỏi địa phương nên cơ quan điều tra chưa lấy được lời khai của T. Kết quả nhận dạng Huỳnh Nhật T (nhận dạng qua ảnh), bị cáo C không nhận ra T điện lạnh. Bị can Việt T bỏ trốn nên chưa thực hiện việc nhận dạng Huỳnh Nhật T.

- Nguyễn Hữu C khai nhận: Ngoài 02 (hai) trận đá gà nêu trên, cùng ngày 31-12-2017 Cảnh còn 02 (hai) lần làm trọng tài cho trận đá gà giữa gà của T (T mu rùa – không rõ lai lịch) với gà của Nguyễn Thành C. Cụ thể:

+Trận cá cược lúc 09 giờ 30 phút ngày 31-12-2017: Bên phía T có Hồ Ngọc L và R, N (không rõ lai lịch) thỏa thuận hùn 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) cá cược với C, Lê Hữu T và một số người khác không rõ lai lịch. Kết quả gà bên nhóm L thua nhưng chưa trả tiền thắng cược.

+Trận cá cược lúc 10 giờ ngày 31-12-2017: Bên phía T có Hồ Ngọc L và T (mu rùa) thỏa thuận hùn 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng) cá cược với C, Lê Hữu T và một số người khác không rõ lai lịch. Kết quả gà bên nhóm L thắng nhưng chưa trả tiền thắng cược.

Đối với Hồ Ngọc L: Ban đầu L khai nhận L tham gia 02 (hai) trận đá gà. Trận thứ nhất, L cùng N, R và một người nữa (đều không rõ lai lịch, địa chỉ) cá cược với gà của C và T tiền cược là 10.000.000đồng (Mười triệu đồng), do C làm trọng tài. Kết quả, bên L thắng nhưng chưa lấy tiền thắng bạc. Trận thứ hai, L cùng T mu rùa và H (không rõ lai lịch, địa chỉ) cá cược với gà bên C, T và C, tiền cược là 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng), do C làm trọng tài. Kết quả, bên L thua nhưng trả tiền cho bên C. Sau đó, L thay đổi lời khai cho rằng lời khai nhận trên là không đúng, L không tham gia chơi đá gà thắng thua bằng tiền mà chỉ đứng xem. C lúc đầu khai L đứng ra đại diện cho nhóm L cá độ 2 trận, sau đó C thay đổi lời khai L chỉ cá độ trận 10.000.000đồng. C và Nguyễn Thành C, Lê Hữu T xác định L có mặt bên nhóm T, L có hùn tiền hay không thì không biết.

Đối với Nguyễn Thành C: C khai: C bán 01 (một) con gà cho một thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng mới lấy 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) còn 1.000.000đ (Một triệu đồng) C dùng hùn (góp) với người thanh niên mua gà để cấp độ với phía bên Hồ Ngọc L. Tiền cấp độ của trận này là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Việc C hùn (góp) tiền để cấp độ chỉ có người mua gà của C biết. C không hùn tiền với T để cá cược.

Đối với Lê Hữu T khai: T không tham gia cấp độ đá gà thắng thua bằng tiền với Hồ Ngọc L. T hùn (góp) 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) với C để cấp độ hàng xáo (không thông qua trọng tài) với người đàn ông không rõ lai lịch.

Kết quả đối chất không làm rõ được các mâu thuẫn giữa lời khai của Nguyễn Hữu C, Hồ Ngọc L, Nguyễn Thành C, Lê Hữu T.

Tài liệu điều tra hiện tại chưa đủ chứng cứ chứng minh Không Hữu Đức Kh, Huỳnh Nhật T, Hồ Ngọc L, Nguyễn Thành C, Lê Hữu T, Không Hữu B tham gia cấp độ đá gà thắng thua bằng tiền, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tách vụ án, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 532/CT/VKS-HS ngày 28/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu C, Hồ Bá N, Ngô Minh T, Võ Văn D về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hữu C từ 10 đến 12 tháng tù.

Bị cáo Hồ Bá N phạt tiền từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ.

Bị cáo Ngô Minh T phạt tiền từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ.

Bị cáo Võ Văn D phạt tiền từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) và 01 (một) cân đồng hồ (loại cân 5kg) là tiền và công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) của Ngô Minh T để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Vào ngày 31/12/2017, tại đoạn đường hẻm thuộc khu phố 3, phường T, thành phố B, Nguyễn Hữu C có hành vi 02 (hai) lần làm trọng tài giúp sức cho Hồ Bá N, Ngô Minh T, Võ Văn D và nhiều đối tượng khác đánh bạc bằng hình thức đá gà cá cược thắng thua bằng tiền, trong đó:

+ Giúp sức cho cho Hồ Bá N, Ngô Minh T, Võ Văn D, Khanh X (chưa rõ lai lịch) đá gà 01(một) lần với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).

+ Giúp sức cho T điện lạnh, B (chưa rõ lai lịch) đá gà 01 (một) lần, với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng).

Trong vụ này, Ngô Minh T, Hồ Bá N và Võ Văn D là người góp tiền để đánh bạc. Huỳnh Việt T là người băng cựa, thả gà giúp sức cho T điện lạnh đánh bạc.

[4] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu C, Hồ Bá N, Ngô Minh T, Võ Văn D đã phạm tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu C có hành vi 02 (hai) lần làm trọng tài giúp sức cho các bị cáo đánh bạc để thu tiền xâu, thuộc tình tiết tăng nặng “Phạm tội nhiều lần”, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo có nhân thân đã từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Các bị cáo T, N, D thực hiện hành vi đánh bạc với vai trò thực hành tích cực, bị cáo N là người đem gà đến đá, bị cáo T là người cân gà băng cựa, thả gà. Các bị cáo T, N, D cùng góp tiền để cá cược, nên phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[7] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo C phạm tội nhiều lần, thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Đối với các bị cáo T, N, D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, thuộc thành phần nhân dân lao động; các bị cáo N, T, D chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Xét thấy các bị cáo N, T, D đã bị tạm giữ một thời gian, với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xét thấy không cần thiết

cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo. Đối với bị cáo C phạm tội nhiều lần, với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) và 01 (một) cân đồng hồ (loại cân 5kg) là tiền và công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) của Ngô Minh T để đảm bảo thi hành án.

[10] Đối với Hoàng Minh T và Hà Huy H có hành vi đánh bạc (cá cược trận 1- đá hàng xáo). Cụ thể: Hoàng Minh T cá cược thắng thua bằng tiền với một người không rõ lai lịch, với số tiền cá cược là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Kết quả, T thắng 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng chưa nhận tiền. Hà Huy H cá cược thắng thua bằng tiền với một người không rõ lai lịch, với số tiền cá cược là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Kết quả, H thua 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Việc T, H tự thỏa thuận cá cược với người khác (không rõ lai lịch) không thông qua trọng tài. Do số tiền T, H đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Biên Hòa đã xử lý hành chính đối với Hoàng Minh T và Hà Huy H.

[11] Đối với Khổng Hữu Đức K, Khổng Hữu B, Huỳnh Nhật T, Hồ Ngọc L, Nguyễn Thành C, Lê Hữu Th: Kết quả điều tra hiện tại chưa đủ chứng cứ để khởi tố đối với K, B, T, L, C, Th về hành vi đánh bạc và các đối tượng Bệu Đ, T mu rùa, C rút, Nhí, Hí, ... (chưa rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tách vụ án, tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[12] Đối với hành vi của Nguyễn Hữu C tham gia làm trọng tài cho 02 trận đá gà vào lúc 09 giờ 30 phút và 10 giờ ngày 31/12/2017 với số tiền cá cược giữa hai bên, một trận là 10.000.000đồng (mười triệu đồng) và một trận là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Qua điều tra xác minh chưa đủ chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Hồ Ngọc L, Nguyễn Thành C, Lê Hữu Th, theo lời khai nhận của Nguyễn Hữu C. Vì vậy Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau cùng với vật chứng là 4.650.000đ (bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) của Hồ Ngọc L; 3.620.000đ (ba triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) của Nguyễn Thành C; 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng), 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 952 màu trắng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng Imeil 012542002847355 của Khổng Hữu B.

[13] Đối với bị cáo Huỳnh Việt T sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã khởi tố và ra lệnh truy nã đối với Huỳnh Việt T, về tội “Đánh bạc”, chờ bắt được sẽ xử lý sau

[14] Đối với những đối tượng tham gia đánh bạc (chưa rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[15] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu C, Hồ Bá N, Ngô Minh T, Võ Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hữu C 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017 đến ngày 09/01/2018.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53, Điều 30 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử phạt:

Phạt tiền bị cáo Hồ Bá N 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Phạt tiền bị cáo Ngô Minh T 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Phạt tiền bị cáo Võ Văn D 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) và 01 (một) cân đồng hồ (loại cân 5kg) là tiền và công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

Tiếp tục tạm giữ 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) của Ngô Minh T để đảm bảo thi hành án.

(Biên lai thu tiền số 007449 ngày 04/12/2018 và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS TP. Biên Hòa (2)
- CABH-BC, BH (4)
- THA (6)
- Lưu (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Tuyền